

Số: *131* /BC-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày *10* tháng 12 năm 2009

BÁO CÁO

Tổng kết 05 năm thực hiện chỉ thị 39-CT/TW ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ 39-CT/TW
NGÀY 21/5/2004 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ (KHOÁ XI) VỀ TIẾP TỤC
ĐỔI MỚI, ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC, PHÁT HIỆN,
BỒI DƯỠNG, TỔNG KẾT VÀ NHÂN ĐIỂN HÌNH TIẾN TIẾN**

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội là một Bộ đa ngành, đa lĩnh vực, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.

Qua 5 năm thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW của Bộ Chính trị, công tác thi đua-khen thưởng của ngành Lao động-Thương binh và Xã hội đã có nhiều đổi mới, phong trào thi đua yêu nước đã trở thành những cuộc vận động quần chúng sâu rộng, có sức lan toả trong xã hội, nhằm quán triệt, cụ thể hoá và thể chế hoá các chủ trương, đường lối của Đảng thành cơ chế, chính sách, luật pháp về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội vào thực hiện các chỉ tiêu lao động, việc làm, dạy nghề, xoá đói, giảm nghèo trong kế hoạch 5 năm (2006-2010) góp phần vào sự thắng lợi của công cuộc đổi mới đất nước, vào sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm (2006-2010) do Đại hội Đảng X đề ra.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, QUÁN TRIỆT TỔ CHỨC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CHỈ THỊ 39-CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Ngày 18 tháng 11 năm 2004, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã có Công văn số 3984/LĐTĐBXH-VP yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổ chức phổ biến, học tập, quán triệt và cụ thể hoá các nội dung của Chỉ thị 39-CT/TW ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước,

phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến, Chỉ thị số 31/2004/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/2006/CT-TTg, ngày 8/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2006 và kế hoạch 5 năm (2006-2010) theo nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X của Đảng đến toàn thể cán bộ, công chức và người lao động, (trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ và cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị; trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác thi đua; tổ chức phong trào thi đua, xây dựng và nhân điển hình tiên tiến). Qua đó nhằm nâng cao nhận thức của cấp uỷ Đảng, lãnh đạo các đơn vị, tổ chức đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành về vai trò, vị trí và ý nghĩa của công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình hiện nay. Trong 05 năm qua Bộ đã ban hành gần 40 văn bản hướng dẫn chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng, xây dựng điển hình tiên tiến như sau:

- 12 văn bản về việc hướng dẫn công tác đăng ký thi đua, khen thưởng tổng kết năm 2005 đến 2009;

- 04 văn bản về hướng dẫn tổ chức hội nghị điển hình tiên tiến và đại hội thi đua Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2005, Báo cáo tổng hợp kết quả hội nghị.

- 02 văn bản về Tham gia góp ý sửa đổi Luật Thi đua, khen thưởng, Báo cáo đánh giá 03 năm thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng.

- 01 Chỉ thị số 01/CT-LĐTBXH ngày 24/4/2008 về việc đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của ngành năm 2008, lập thành tích kỷ niệm 60 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời Kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948-11/6/2008).

- Công văn hướng dẫn về sơ kết và khen thưởng đợt thi đua kỷ niệm 60 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời Kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948-11/6/2008).

- 15 Báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng: Báo cáo sơ kết, tổng kết công tác công tác thi đua hàng năm và Báo cáo sơ kết 6 tháng và tổng kết hàng năm; Báo cáo Khối thi đua Bộ, ngành Khoa học - Văn hoá - Xã hội.

- 01 Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008 hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; Kiện toàn Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Bộ và cơ quan Bộ.

- Ban hành Quy chế hoạt động của Khối thi đua các bộ, ngành Khoa học - Văn hoá - Xã hội số 1284/QĐ-LĐTBXH ngày 29/9/2008 (Năm 2008 Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Khối trưởng).

0959205

- 02 Công văn số 3295/LĐTBXH-VP và Công văn số 3296/LĐTBXH-VP ngày 04/9/2009 Hướng dẫn tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 39-CT/TW và phát động thi đua “Cả nước hướng tới kỷ niệm 1000 năm Thăng Long-Hà Nội”. Hướng ứng đợt thi đua đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ phát động về tiếp tục phát hiện, bồi dưỡng xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến hướng tới Đại Hội thi đua ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp và Đại hội thi đua toàn quốc lần thứ VIII năm 2010.

- Tổ chức 02 Hội nghị tập huấn công tác thi đua, khen thưởng ngành Lao động-Thương binh và Xã hội đã được tổ chức tại Nha Trang-Khánh Hoà (5/2005) cho gần 300 đại biểu là cán bộ làm công tác thi đua-khen thưởng của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về Chỉ thị số 39-CT/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 31/2004/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 17/2006/CT-TTg, ngày 8/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ. Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ công tác hành chính, thi đua, khen thưởng tại Nha Trang-Khánh Hoà (8/2008). Tổ chức Đại hội thi đua yêu nước Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội lần thứ II (8/2005) tại Hội trường Ba Đình gần 300 đại biểu chính thức từ 64 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ. Đại hội đã tiến hành đánh giá, tổng kết phong trào thi đua trong toàn Ngành giai đoạn 2001-2005 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2006-2010.

- Năm 2008 biên soạn, in ấn, phát hành sách “Cẩm nang làm công tác Thi đua, khen thưởng ngành Lao động-Thương binh và Xã hội” (gần 400 trang), hướng dẫn giúp cho các địa phương, đơn vị thực hiện từng bước nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng và cải cách thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 39-CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ.

1. Nhận thức của cấp uỷ Đảng, chính quyền, thủ trưởng các cơ quan đơn vị.

Nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, thủ trưởng các đơn vị đã có chuyển biến tích cực, đã tạo ra sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò công tác thi đua khen thưởng. Từ đó đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác thi đua đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới, góp phần đắc lực vào công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

2. Kết quả đổi mới tổ chức các phong trào thi đua yêu nước.

Trong 05 năm qua (2005-2009) căn cứ vào chương trình mục tiêu, nhiệm vụ công tác hàng năm Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đã phát động nhiều đợt thi đua đặc biệt, thiết thực lập thành tích chào mừng những ngày kỷ niệm lớn

của đất nước và của Ngành thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội và tăng trưởng bền vững, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển chung của đất nước. Công tác thi đua khen thưởng đã thực sự động viên cán bộ, công chức và người lao động góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của các Bộ, ngành hoàn thành kế hoạch hàng năm và hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm (2006-2010) theo nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X của Đảng.

Hàng năm, 100% các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ thực hiện đăng ký giao ước thi đua cho các tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức phát động phong trào thi đua thường xuyên, gắn phong trào thi đua với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, ký kết giữa chính quyền và công đoàn, cuối năm tổng kết phong trào thi đua và khen thưởng. Ngoài ra còn thường xuyên tổ chức các phong trào thi đua ngắn hạn theo lĩnh vực, chuyên đề cụ thể, thiết thực gắn với các chủ đề cụ thể như các phong trào thi đua về tiết kiệm điện và phòng, chống cháy nổ trong khối Cơ quan Bộ...; xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo, dạy nghề, tạo việc làm, xuất khẩu lao động, giải quyết tranh chấp lao động, “Tuần lễ quốc gia an toàn – vệ sinh lao động” tổ chức tổng kết vào tháng 3 hàng năm; phong trào “Đền ơn Đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” vào dịp 27/7 hàng năm, “Tháng hành động Vì trẻ em”, “Ngày vì người nghèo”...; Tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết và biểu dương khen thưởng. Gắn cuộc thực hiện vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, đấu tranh phòng, chống tham nhũng với nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị nói riêng và của Bộ, ngành nói chung.

3. Đánh giá tình hình thực tế về công tác xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến:

Trong 5 năm (2005-2009), các phong trào thi đua trên lĩnh vực lao động, người có công và xã hội đã lôi cuốn được sự tham gia của toàn xã hội, tạo ra được những động lực to lớn, góp phần giải quyết những vấn đề bức xúc của đất nước. Năm 2005 đã tổ chức thành công Đại hội thi đua yêu nước Ngành Lao động-Thương binh và Xã hội lần thứ II, đã tạo nên một khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp trong toàn ngành, nhiều mô hình tốt, nhiều điển hình tiên tiến tiếp tục nảy nở và nhân rộng trong phong trào thi đua yêu nước và phát huy hiệu quả sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực công tác của Ngành. Đó là mô hình :

- Mô hình giải quyết việc làm nhằm chuyển đổi cơ cấu lao động như ở Hà Nội, Hải Phòng, Hà Tây, Hải Dương, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu... mô hình cho vay vốn hỗ trợ các dự án tạo việc làm (sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ ở Đồng Kỵ, Bắc Ninh; dệt thổ cẩm ở Ninh Thuận,

Hoà Bình, gốm sứ ở Đồng Nai... mô hình tổ chức Hội chợ việc làm ở TP Hồ Chí Minh, Nam Định, Lâm Đồng, Quảng Ninh...)

- Mô hình dạy nghề gắn với tạo việc làm, chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn như ở Thái Bình, Hà Tây, An Giang, Cần Thơ, Vĩnh Phúc... Mô hình dạy nghề phục vụ xuất khẩu lao động như ở Hà Tĩnh, Hải Dương, Phú Thọ, Đồng Tháp; dạy nghề cho thanh niên dân tộc ít người ở Gia Lai, Quảng Nam, Hoà Bình; mô hình dạy nghề tại doanh nghiệp như ở Bình Dương, Đồng Nai, thành phố Hồ Chí Minh, Khu Công nghiệp Dung Quất, Khánh Hoà...

- Mô hình liên kết xoá đói giảm nghèo (liên kết giữa doanh nghiệp với hộ, xã, phát triển vùng nguyên liệu-Xoá đói giảm nghèo) như ở Đắc Lắc, Bình Phước, Cao Bằng, Thanh Hoá, Thái Nguyên... mô hình Xoá đói giảm nghèo ở xã đặc thù thuộc các vùng sinh thái (mô hình xã đặc thù) như ở Đồng Tháp, Quảng Nam, Thanh Hoá, Lào Cai, Điện Biên...

- Mô hình phòng chống tệ nạn xã hội như mô hình thí điểm tổ chức quản lý, dạy nghề tạo việc làm cho người sau cai nghiện ở Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa-Vũng Tàu, Quảng Ninh; mô hình Công trường 06 ở Tuyên Quang, Sơn La, Lào Cai, Yên Bái, Bắc Giang; mô hình quản lý sau cai bằng hình thức Câu lạc bộ B 93 ở Hà Nội, mô hình cai nghiện tại cộng đồng như ở Nam Định...

Những đợt thi đua đặc biệt kỷ niệm 60 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời Kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948-11/6/2008); triển khai tổ chức học tập “**Tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm chống tham ô lãng phí, quan liêu**”; Tổ chức Hội nghị báo cáo chuyên đề “**Tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm chống tham ô lãng phí, quan liêu**” cho cán bộ, đảng viên chủ chốt các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ tham dự, tổ chức dự thi kể chuyện về tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh. Năm 2009 hưởng ứng đợt thi đua đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ phát động “**Cả nước hướng về 1000 năm Thăng Long-Hà Nội**” và Tổng kết Chỉ thị 39-CT/TW về tiếp tục phát hiện, bồi dưỡng xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến hướng tới Đại hội thi đua toàn ngành Lao động- Thương binh và Xã hội, Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp và Đại hội thi đua toàn quốc lần thứ VIII năm 2010.

Các phong trào thi đua đều được kết hợp tuyên truyền vận động thực hiện chủ trương, chính sách với tuyên truyền vận động làm theo mô hình, điển hình tiên tiến của tập thể cá nhân trên từng lĩnh vực đã thu hút đông đảo quần chúng nhân dân, các tổ chức kinh tế xã hội hưởng ứng, tham gia. Tuần báo, Tạp chí, Trang thông tin điện tử của Bộ đã mở nhiều chuyên mục, tập trung tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm, theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng thời điểm, thời kỳ; tích cực phát hiện, cổ vũ cho những nhân tố mới tích cực, góp phần xây dựng và nhân rộng điển hình, mô hình trên các lĩnh vực của Ngành. Để các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trên lĩnh vực Lao động, thương binh và xã hội đi vào cuộc sống, Bộ đã thường xuyên tổ chức các cuộc tọa đàm,

trao đổi với các cơ quan thông tin đại chúng, phối hợp tuyên truyền cổ vũ những mô hình, điển hình trong các lĩnh vực giải quyết việc làm, dạy nghề, xuất khẩu lao động, xoá đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa... hàng năm, Bộ đã phối hợp với báo Nhân Dân tổ chức Hội nghị biểu dương các tập thể, cá nhân làm tốt công tác đền ơn, đáp nghĩa; phối hợp với Hội Bảo trợ người tàn tật, trẻ mồ côi Việt Nam, Đài truyền hình Việt Nam tổ chức chương trình "Một trái tim, một thế giới", đã tạo ra được một phong trào ủng hộ, giúp đỡ những gia đình chính sách, những người tàn tật, trẻ mồ côi, những nguồn lực to lớn được dư luận xã hội hoan nghênh và đánh giá cao, góp phần giải quyết được những vấn đề bức xúc của xã hội, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế-xã hội của đất nước...

4. Kết quả đổi mới công tác thi đua, khen thưởng:

Công tác thi đua, khen thưởng đã có nhiều đổi mới, chất lượng hiệu quả công tác khen thưởng được nâng lên rõ rệt, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đã kiện toàn Hội đồng Thi đua-Khen thưởng của Bộ, cơ quan Bộ gồm Thủ trưởng các đơn vị quản lý các lĩnh vực lớn của Bộ, có chức năng và phạm vi hoạt động rộng. Hội đồng có nhiệm vụ giúp Bộ trưởng trong việc tổ chức phát động các phong trào thi đua, xây dựng các chỉ tiêu đánh giá thi đua, tổ chức tuyên truyền các phong trào thi đua, phát hiện, nhân rộng các điển hình tiên tiến, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, dẫn đầu các phong trào thi đua để khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng, có quy chế hoạt động. Cũng cố lại phòng Tuyên truyền-Thi đua thuộc Văn phòng Bộ cả về chức năng, nhiệm vụ và cán bộ đủ sức giúp Lãnh đạo Bộ quản lý theo dõi công tác thi đua của Bộ, Ngành.

Ở các địa phương, đơn vị tùy vào tình hình cụ thể ở những thời điểm khác nhau Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thường xuyên được kiện toàn, bổ sung, mặc dù biên chế có hạn, vẫn bố trí có một cán bộ chuyên theo dõi nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng. Một số đơn vị như Cục Người có công, Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, Cục Quản lý Lao động ngoài nước... có Phòng hoặc Bộ phận làm công tác phong trào, công tác thông tin tuyên truyền, theo dõi các phong trào thi đua và công tác khen thưởng về lĩnh vực đơn vị phụ trách.... nhìn chung đội ngũ làm công tác thi đua, khen thưởng của Bộ, Ngành đều là những cán bộ có nghiệp vụ, nhiệt tình trách nhiệm và tâm huyết với công việc.

Cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho công tác thi đua, khen thưởng của Bộ được đầu tư trang bị, nâng cấp xây dựng phần mềm quản lý công tác thi đua khen thưởng trong chương trình tin học hoá quản lý hành chính nhà nước nhằm hỗ trợ cho việc cập nhật, theo dõi, tổng hợp, phân tích kết quả khen thưởng hàng năm của cơ quan và của toàn ngành. Theo dõi, tổng hợp tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ, giúp Bộ nắm và đánh giá một cách khách quan, đúng, sát kết quả công tác của các địa phương đơn vị, làm cơ sở cho việc xét thi đua, khen thưởng

thành tích trong từng phong trào cũng như trong tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ cả năm.

Trong 5 năm qua tiếp nhận, xử lý, hoàn thiện hồ sơ trình Bộ trưởng trình Chính phủ và Chủ tịch nước tặng 20 Huân chương Độc lập, 80 Huân chương Lao động, 2 Huân chương Hữu nghị; Thủ tướng Chính phủ tặng 26 cờ và 231 Bằng khen; Bộ tặng 201 Cờ thi đua xuất sắc, 13.100 Bằng khen, 6.970 Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Lao động-Thương binh và Xã hội cho các tập thể và cá nhân đã có nhiều thành tích, đóng góp cho sự nghiệp Lao động-Thương binh và Xã hội.

- Khen thưởng thành tích kháng chiến chống Mỹ cứu nước cho 13 cá nhân theo Quyết định số 98/2006/QĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về tặng Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho đối tượng có thành tích tham gia kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

- Khen thưởng các lĩnh vực Người có công, Bảo trợ xã hội, An toàn vệ sinh lao động, Bình đẳng giới, Dạy nghề, Xuất khẩu lao động, Phòng, chống tệ nạn xã hội...: 117 Cờ thi đua, 4.587 Bằng khen, trình Chủ tịch nước phong tặng 2.948 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, tặng 178 Giải thưởng an toàn-vệ sinh lao động.

- Khen thưởng đột xuất cho gần 30 tập thể, cá nhân giáo viên và học sinh đạt giải Huy chương vàng, Huy chương bạc, Huy chương đồng và chứng chỉ nghề tại các cuộc thi tay nghề ASEN lần thứ V, VI, VII (năm 2004, 2006, 2008)...

- Khen thưởng đối ngoại Bằng khen, Kỷ niệm chương cho nhiều cá nhân là cố vấn, chuyên gia người nước ngoài.

- Danh hiệu vinh dự nhà nước cho 04 cá nhân đề nghị danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú” năm 2009.

- Giúp Bộ trưởng-Uỷ viên Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Trung ương trong việc xem xét, thẩm định 138 hồ sơ cho các tập thể, cá nhân đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới...

IV. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT, NGUYÊN NHÂN VÀ CÁC BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Mặt được:

- Nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, thủ trưởng các đơn vị đã có chuyển biến tích cực, đã tạo ra sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò công tác

thi đua khen thưởng. Từ đó đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác thi đua đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới, góp phần đắc lực vào công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Các phong trào thi đua yêu nước trên lĩnh vực lao động, người có công và xã hội là những phong trào vừa có chiều rộng, vừa có chiều sâu, gắn với thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, nhiệm vụ kinh tế - xã hội của mỗi cấp, mỗi ngành từ Trung ương, tỉnh, huyện đến từng thôn, bản, khu dân cư. Có thể nói không một khu dân cư, một thôn bản, một tổ dân phố nào lại không biết và không thực hiện các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, phong trào xây dựng đời sống văn hoá khu dân cư, phong trào ủng hộ đồng bào bị thiên tai, bão lụt...

- Các văn bản hướng dẫn về thực hiện Luật Thi đua, Khen thưởng và Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương và của các Bộ, Ngành có liên quan, đã tạo thành một hệ thống các văn bản pháp lý đồng bộ giúp cho việc chỉ đạo, điều hành công tác thi đua, khen thưởng của Bộ, Ngành được thuận lợi, thống nhất.

- Việc công nhận các danh hiệu thi đua, tổ chức Đại hội thi đua từ cơ sở, đến toàn quốc đã thực sự có tác dụng tích cực đối với phong trào thi đua trong từng tập thể và trong mỗi người lao động nói chung cũng như trong cán bộ, công chức nói riêng.

- Các phong trào thi đua trong giai đoạn mới hiện nay đã dần đi vào chiều sâu, thiết thực, tập trung vào những nhiệm vụ kinh tế-xã hội lớn, những vấn đề bức xúc của cuộc sống và đã tạo ra được một lực lượng vật chất và tinh thần to lớn góp phần thực hiện thắng lợi những mục tiêu kinh tế-xã hội đã đề ra.

- Công tác khen thưởng đã được thực hiện tốt, đảm bảo khách quan dân chủ, khen đúng người, đúng việc, chú trọng khen cấp dưới, cơ sở. Kết hợp giữa khen theo đề nghị của cấp dưới và việc chủ động khen của cấp trên. Tổ chức khen thưởng, trao khen thưởng kịp thời, trang trọng, đề cao được thành tích của tập thể, cá nhân được khen, qua đó khích lệ được phong trào thi đua.

- Chế độ tiền thưởng đã được nâng lên một bước, tuy không lớn nhưng cũng đã có ý nghĩa động viên phong trào thi đua yêu nước.

2. Những tồn tại, hạn chế:

- Nhận thức về công tác thi đua, khen thưởng tuy có chuyển biến nhưng chưa thật đều. Còn không ít đơn vị, Thủ trưởng chưa coi trọng vấn đề thi đua, khen thưởng, dẫn đến tình hình là có nơi không có phong trào thi đua hoặc có nhưng còn nặng tính hình thức, không xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, không có biện pháp tổ chức phong trào thi đua, tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm sơ sài, không kịp thời, không xây dựng được mô hình. Có nơi phong trào không được duy trì liên tục chỉ tập trung vào một vài thời điểm.

- Việc xét đề nghị khen thưởng ở một số đơn vị chưa được chỉ đạo chặt chẽ, không xây dựng được nội dung, chỉ tiêu thi đua, nhưng cuối năm vẫn bình xét đề nghị khen thưởng, nên việc xét còn đại khái, cảm tính, cào bằng thành tích. Có nơi xét quá chặt, đề nghị khen rất ít, ngược lại một số đơn vị lại xét quá lỏng, khen tràn lan, đều tác động không tốt đến phong trào thi đua.

- Nhìn chung đối với hoạt động quản lý nhà nước, hành chính sự nghiệp do tính chất hoạt động, tính chất công việc, không lượng hoá được các tiêu chuẩn đánh giá thi đua nên việc phát động phong trào, xét khen thưởng thi đua cũng gặp khó khăn.

- Việc thống nhất chỉ tiêu và phối hợp đánh giá thi đua giữa Bộ với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố cũng cần được xem xét cải tiến để có sự thống nhất tránh trường hợp có đơn vị Bộ đánh giá chỉ đạt mức trung bình, nhưng tỉnh lại đánh giá và đề nghị Bộ ở mức xuất sắc.v.v..

- Do tiêu chuẩn khen thưởng ở các hình thức còn định tính là chủ yếu nên việc xem xét của cấp quyết định khen thưởng gặp khó khăn, chủ yếu căn cứ vào đề nghị của cấp dưới, dẫn đến tình hình là ở đâu, đơn vị nào tích cực đề nghị, đề nghị nhiều thì được khen nhiều, tư tưởng “xin khen thưởng” nhất là xin khen thưởng vào dịp kỷ niệm ngày thành lập còn phổ biến.

- Do đối tượng khen của ngành rộng trong khi quỹ khen thưởng chỉ được trích từ quỹ tiền lương của cán bộ, công chức cơ quan, nên không thực hiện được nguyên tắc cấp nào khen, cấp đó thưởng, có khen nhưng thưởng thấp hơn quy định, nhiều tập thể, cá nhân ngoài ngành và ở địa phương được khen nhưng không có tiền thưởng kèm theo.

3. Một số bài học kinh nghiệm

Từ thực tiễn đợt thi đua đặc biệt theo tinh thần Chỉ thị 39-CT/TW của Bộ Chính trị có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

- Công tác thi đua- khen thưởng chỉ có thể được tổ chức, thực hiện đạt kết quả khi các cấp lãnh đạo đảng, chính quyền và cán bộ trong hệ thống có nhận thức đúng đắn, đầy đủ và sâu sắc về nó. Muốn vậy cần phải thống nhất làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, quán triệt sâu rộng tinh thần, nội dung, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật Thi đua, khen thưởng của Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương và Bộ đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong toàn cơ quan đơn vị và phải làm một cách thường xuyên, liên tục.

- Công tác thi đua - khen thưởng được coi là một nhiệm vụ, một nội dung lãnh đạo, chỉ đạo quan trọng của các cấp uỷ Đảng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị và phải được cụ thể hoá thành nghị quyết, kế hoạch công tác hàng năm, không phó thác cho cấp dưới, cơ sở.

- Công tác thi đua phải bám sát nhiệm vụ chính trị của đơn vị, tình hình kinh tế-xã hội chung của đất nước trong từng thời kỳ, từng giai đoạn cụ thể, phải có phong trào, có mục tiêu, biện pháp tổ chức thực hiện, có tiêu chí đánh giá, sơ tổng kết kịp thời.

- Công tác khen thưởng cần phải được thực hiện một cách công khai, dân chủ, thành tích đến đâu, khen thưởng đến đấy, công bằng, kịp thời đảm bảo khen thưởng là đòn bẩy kích thích phong trào thi đua yêu nước ở đơn vị.

Phần thứ II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN CHỈ THỊ 39-CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC, PHÁT HIỆN, BỒI DƯỠNG, TỔNG KẾT VÀ NHÂN ĐIỂM HÌNH TIẾN TIẾN GIAI ĐOẠN 2010 – 2015

Từ thực tiễn hoạt động các phong trào thi đua của ngành, trong giai đoạn xây dựng đất nước hiện nay trước những thời cơ và thách thức mới, ngành Lao động-Thương binh và Xã hội tập trung vào những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục phát động phong trào thi đua yêu nước sâu rộng trong toàn ngành theo tinh thần Chỉ thị 39-CT/TW ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị “về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến”, gắn với cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”.

2. Tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, sự quản lý của nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân đối với công tác thi đua, khen thưởng, qua đó tiếp tục tạo sự chuyển biến nhận thức về vai trò, vị trí, tác dụng của công tác thi đua, khen thưởng và yêu cầu đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

3. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng của Trung ương, của Bộ, ngành nhằm nâng cao nhận thức và thống nhất trong triển khai tổ chức các phong trào thi đua, khen thưởng của ngành theo đúng phương châm “Tự nguyện, công khai, công bằng, chính xác, đoàn kết và cùng phát triển” làm cho công tác thi đua, khen thưởng thực sự là động lực cách mạng to lớn và ngày càng đi sâu vào đời sống của cán bộ, công chức, viên chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị toàn ngành.

4. Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tổ chức các phong trào thi đua, trên cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, biện pháp phù hợp để phong trào thi đua có hiệu quả, thiết thực; duy trì nhân rộng biện pháp tổ chức ký kết giao ước thi đua của các đơn vị trong khối thi đua, các tổ chức đoàn thể trong cơ quan địa phương đơn vị trong toàn ngành, các Bộ ngành khác nhằm thực hiện xã hội hoá lĩnh vực người có công và xã hội.

5. Tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, trước mắt tập trung chỉ đạo tổng kết công tác năm 2009, triển khai phương hướng, nhiệm vụ giải pháp của ngành năm 2010 góp phần duy trì phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới của ngành gắn với việc phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến, hướng tới kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long-Hà Nội, đặc biệt tổ chức tốt vai trò là Chủ tịch cộng đồng văn hóa xã hội ASEAN khi Việt Nam đảm nhận cương vị Chủ tịch ASEAN năm 2010, Đại hội Đảng các cấp, Đại hội thi đua ngành Lao động-Thương binh và Xã hội và Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp và Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ VIII vào năm 2010 và tiếp tục phát hiện, bồi dưỡng và nhân điển hình tiên tiến giai đoạn 2010-2015./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKTTW;
- Bộ Y Tế (Trường Khố thi đua);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Lưu: VP, P.TT-TĐ.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Trọng Đàm

09592105